| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 7 - HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 20/2025/QĐST-DS | *Hải Phòng, ngày 26 tháng 9 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST- DS ngày 25 tháng 7 năm 2025,

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu V (E); địa chỉ: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16 Toà nhà V, số 72 Lê Thánh T, phường S, thành phố Hh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Cảnh A - Chủ tịch hội đồng quản trị. Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu V (Hợp đồng uỷ quyền số 04/2024/HĐUQ/EIB-AMC) do bà Lê Thị M đại diện theo uỷ quyền.

*Bị đơn*: Ông Phạm Văn L, sinh năm 19xx và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 19xx; địa chỉ: Thôn X, xã C, thành phố Hải Phòng;

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Phạm Văn D, sinh năm 19xx và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 19xx; địa chỉ: Thôn X, xã C, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị V phải trả ngay cho E số tiền tính đến ngày 18/9/2025 là 2.281.819.556 đồng; trong đó: Nợ gốc: 1.952.699.967 đồng; nợ lãi trong hạn: 17.908.682 đồng; nợ lãi quá hạn: 309.304.679 đồng; lãi chậm trả lãi: 1.906.228 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 19/9/2025 cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ cho E theo lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LAV/1624LAV230028925.

- Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị V không thanh toán được khoản nợ nêu trên, E có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm theo các Hợp đồng thế chấp số 27/EIBHPTH-TC/2023 ngày 14/4/2023 và 26/EIBHPTH-TC/2023 ngày 20/4/2023 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là:

+ Quyền sử dụng 250,0 m² đất và tài sản gắn liền với đất thuộc Thửa đất số 98, tờ bản đồ 09; tại địa chỉ: Thôn Xuân Hưng, xã Tây Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng theo GCN số CP791965, vào sổ cấp GCN: CH001142 do UBND huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng cấp ngày 30/01/2019 cho ông Phạm Văn L và vợ là bà Nguyễn Thị V, vị trí, kích thước như sau: Phía Đông giáp đường thôn dài 10m; phía Nam giáp đất canh tác ông Phạm Văn L dài 25m; phía Tây giáp đất canh tác ông Phạm Văn L dài 10m; phía Bắc giáp đất ông Phạm Viết Dương dài 25m (có sơ đồ kèm theo).

+ Quyền sử dụng 300,0 m² đất và tài sản gắn liền với đất thuộc Thửa đất số 95, tờ bản đồ 09; tại địa chỉ: Thôn Xuân Hưng, xã Tây Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng theo GCN số M006770, vào sổ cấp GCN: CH001142 do UBND huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/9/2000 cho ông Phạm Viết Rừa; ngày 20/9/2017 xác nhận lại tên chủ sử dụng đất là ông Phạm Viết D, có vị trí, kích thước như sau: Phía Đông giáp đường thôn dài 15m; phía Nam giáp đất ông Phạm Viết Dương dài 20m; phía Tây giáp đất canh tác ông Phạm Viết D dài 15m; phía Bắc giáp đất ông Giang dài 20m (có sơ đồ kèm theo).

Số tiền thu được từ việc phát mại tài sản được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Phạm Văn L, bà Nguyễn Thị V cho E. Nếu số tiền không đủ nghĩa vụ trả nợ thì ông L, bà V phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho E; trường hợp còn thừa thì trả lại cho chủ sử dụng tài sản thế chấp.

- Về chi phí tố tụng: Ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị V phải trả cho E 10.000.000 (mười triệu) đồng chi phí tố tụng.

- Về án phí: Ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị V nhận chịu cả 38.818.000 (Ba mươi tám triệu tám trăm mười tám nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại E số tiền 37.922.000 (Ba mươi bảy triệu chín trăm hai mươi hai nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tiền số 0000148 ngày 25 tháng 7 năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 7 - Hải Phòng;
- Đương sự;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Lưu: hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Huyền Trang**